TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 17 /KH-LĐLĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 6b/NQ-BCH về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị số 03/CT-TLĐ về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" trong nữ CNVCLĐ (2010 - 2025)

Thực hiện kế hoạch số 64/KH-TLĐ ngày 29/01/2026 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 6b/NQ-BCH ngày 29/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn (khóa X) về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị số 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" trong nữ CNVCLĐ và 5 năm thực hiện Kết luận 1500b/KL -TLĐ ngày 08/01/2021 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 6b/NQ-BCH và Chỉ thị số 03/CT-TLĐ *(sau đây gọi chung là Nghị quyết),* Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng Kế hoạch tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 6b/NQ-BCH, Chỉ thị số 03/CT-TLĐ và Kết luận 1500b/KL-BCH trong các cấp công đoàn; xây dựng nhiệm vụ trọng tâm phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" giai đoạn tiếp theo gắn với công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CNVCLĐ và công tác phụ nữ thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

2. Nâng cao trách nhiệm của các cấp công đoàn và vai trò của ban nữ công công đoàn các cấp đối với công tác vận động nữ CNVCLĐ trong tình hình mới.

3. Việc tổng kết, đánh giá 15 năm thực hiện Nghị quyết số 6b/NQ-BCH tiến hành từ cơ sở trở lên; lựa chọn biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình trong thực hiện Nghị quyết.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

1. Nội dung báo cáo tổng kết

- Đánh giá công tác chỉ đạo của ban thường vụ, ban chấp hành công đoàn các cấp; kết quả triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ, Kết luận 1500b/KL-TLĐ.

- Nêu rõ các biện pháp, hình thức tổ chức thực hiện, kết quả đạt được và vai trò của ban nữ công công đoàn trong việc tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ và Kết luận 1500b/KL-TLĐ.

- Báo cáo cần nêu được những nét mới, sáng tạo và hạn chế, bài học kinh nghiệm; đề xuất, kiến nghị và đưa ra những giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới nhằm tiếp tục thực hiện tốt công tác vận động nữ CNVCLĐ và phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà".

2. Liên đoàn Lao động tỉnh biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết

2.1. Đối tượng:

- Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Nữ đoàn viên công đoàn thuộc các cấp công đoàn của tỉnh.

2.2. Tiêu chuẩn

**** Đối với tập thể phải đạt các tiêu chuẩn sau*:**

- Là đơn vị đạt thành tích tiêu biểu trong việc chỉ đạo và thực hiện tốt các phong trào thi đua; công tác vận động nữ CNVCLĐ; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho nữ đoàn viên, CNVCLĐ; nội bộ đoàn kết.

- Là đơn vị có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào "Giỏi việc nước, đảm việc nhà"; từ năm 2016 đến nay có ít nhất 02 lần được tặng bằng khen chuyên đề "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" của Liên đoàn Lao động tỉnh trở lên.

- Liên tục 10 năm (2015-2025) được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có từ 03 năm trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

**** Đối với cá nhân (có thời gian công tác đủ từ 10 năm trở lên) phải đạt các tiêu chuẩn sau.***

- Liên tục 10 năm (2015-2025) được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 03 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Có giải pháp áp dụng hiệu quả trong công việc; hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, đóng góp tích cực vào sự phát triển của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Từ năm 2016 đến nay có ít nhất 02 lần được tặng bằng khen chuyên đề "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" của Liên đoàn Lao động tỉnh trở lên hoặc được biểu dương cán bộ nữ công tiêu biểu cấp tỉnh trở lên. Ưu tiên đối với nữ CNLĐ trực tiếp sản xuất.

- Được lựa chọn là người tiêu biểu nhất trong số những cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" của đơn vị.

2.3. Tỷ lệ xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng

Công đoàn cấp cơ sở đề nghị khen thưởng theo tỷ lệ như sau:

- Tập thể: Trên cơ sở đề nghị của CĐCS, Liên đoàn Lao động tỉnh xét khen thưởng tối đa 10 tập thể.

- Cá nhân:

CĐCS đề nghị tối đa 1% tổng số nữ đoàn viên công đoàn của đơn vị. Những đơn vị có tỷ lệ nữ đoàn viên không đủ 01 người thì được đề nghị 01 người để xem xét đề nghị khen thưởng.

Trên cơ sở đề nghị của CĐCS, Liên đoàn Lao động tỉnh xét khen thưởng tối đa 20 cá nhân.

2.4. Hồ sơ và thời gian gửi đề nghị:

- Hồ sơ: Thực hiện như hồ sơ đề nghị khen thưởng hằng năm, trong đó phải có bản photo các hình thức đã được khen thưởng.

- Thời gian: Hồ sơ đề nghị gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Bộ phận Tuyên giáo - Nữ công) ***chậm nhất ngày 01/6/2026*.**

3. Đối với khen thưởng của cấp cơ sở

Căn cứ nguồn tài chính của cơ sở, CĐCS chủ động xây dựng tiêu chuẩn, số lượng khen thưởng phù hợp, đảm bảo công khai, đúng người, đúng thành tích.

III. HÌNH THỨC, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Hình thức

- Đối với công đoàn cấp cơ sở: Căn cứ tình hình, điều kiện lựa chọn hình thức tổng kết (hội nghị, lồng ghép trong các hội nghị, hoạt động của cấp mình) phù hợp, hiệu quả. Xét khen thưởng ở cấp mình và đề nghị Liên đoàn đoàn Lao động tỉnh khen thưởng theo quy định tại mục 2 của phần II.

- Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh: Tổ chức tổng kết gắn với biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ và Kết luận 1500b/KL-TLĐ giai đoạn 2010-2025.

2. Thời gian

- Công đoàn xã, phường, công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh hoàn thành tổng kết, biểu dương **trước ngày 30/5/2026.**

- Liên đoàn Lao động tỉnh hoàn thành **trước ngày 30/6/2026.**

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

1.1. Giao bộ phận Tuyên giáo - Nữ công chủ trì tham mưu:

- Hướng dẫn công đoàn cơ sở tổng kết theo kế hoạch, đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, tiến độ đề ra. Xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ trình tại Hội nghị Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh (mở rộng) và khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác vận động nữ CNVCLĐ và Phong trào "Giỏi việc nước, đảm việc nhà".

- Đôn đốc, tổng hợp, xét chọn tập thể, cá nhân tiêu biểu đề nghị khen thưởng cấp tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các trang, nền tảng của Liên đoàn Lao động tỉnh; tích cực tuyên truyền lan toả những tập thể, cá nhân tiêu biểu được biểu dương, khen thưởng.

1.2. Các bộ phận Liên đoàn Lao động tỉnh

Phối hợp với Bộ phận Tuyên giáo - Nữ công thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Công đoàn xã, phường, CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh

- Xây dựng kế hoạch tổng kết, biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu ở cấp mình đảm bảo mục đích, yêu cầu, hình thức phù hợp.

- Xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết (*theo Đề cương báo cáo đính kèm*) gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh (*qua Bộ phận Tuyên giáo - Nữ công*) **chậm nhất ngày 01/6/2026.**

Giao Công đoàn xã, phường tổng hợp, thẩm định hồ sơ khen thưởng của các CĐCS thuộc phạm vi mình quản lý và gửi Liên đoàn Lao động tỉnh đúng thời gian quy định.

Trên đây là kế hoạch tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ, đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn vướng mắc, kịp thời phản ánh về Liên đoàn Lao động tỉnh *(qua đ/c Bùi Thị Loan, Phó Ban Công tác Công đoàn, sđt 0987532979)* để được hướng dẫn./.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Nguyễn Thị Việt Hiển

Nơi nhận:
- Ban Quan hệ Lao động TLĐ;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Công đoàn các xã, phường;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Các BP LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, TGNC.

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 6b /NQ-BCH về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ về phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" trong nữ CNVCLĐ (2010 - 2025)

(Kèm theo Kế hoạch số: 17/KH-LĐLĐ ngày 01/4/2026 của Liên đoàn Lao động tỉnh)

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Số nữ CNVCLĐ/Tổng số CNVCLĐ; số nữ đoàn viên/nữ CNVCLĐ.

- Tình hình đời sống, việc làm, thu nhập bình quân; trình độ văn hoá, chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề của nữ đoàn viên, CNVCLĐ.

- Thuận lợi, khó khăn liên quan tới việc triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ và Kết luận 1500/KL-BCH.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Căn cứ vào quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết để đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân. Chú trọng kết quả việc thực hiện những nội dung sau:

- Công tác tuyên truyền về Nghị quyết, về giới, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, công tác dân số, gia đình, trẻ em.

- Hoạt động đối thoại, công tác tư vấn, hướng dẫn lao động nữ thương lượng ký kết thoả ước lao động tập thể về các chính sách lao động nữ có lợi hơn so với quy định của pháp luật.

- Công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ nữ nhằm tăng tỷ lệ nữ tham gia ban chấp hành công đoàn các cấp, tỷ lệ cán bộ chủ chốt công đoàn là nữ, tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo quản lý.

- Các hoạt động xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm, tiến bộ hạnh phúc; phòng chống bạo lực gia đình; chăm sóc, giáo dục con CNVCLĐ.

- Phát triển các hoạt động xã hội, hỗ trợ nữ CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn, phát triển kinh tế gia đình, hỗ trợ con CNVCLĐ vượt khó học giỏi và các hoạt động nhân đạo, từ thiện khác.

- Một số số liệu:

+ Tổng số nữ UVBCH CĐCS/Tổng số UVBCH CĐCS

+ Tổng số nữ tham gia cấp ủy/Tổng số cấp ủy viên

+ Tổng số nữ tham gia lãnh đạo, quản lý/Tổng số lãnh đạo, quản lý

+ Số cán bộ nữ công được bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác công đoàn, công tác nữ công/Tổng số cán bộ nữ công.

2. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" trong nữ CNVCLĐ

- Thuận lợi, khó khăn, kết quả tổ chức phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà".

- Kết quả đạt được của các tập thể nữ, cá nhân nữ CNVCLĐ trên các lĩnh vực công tác, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học… và xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

- Kết quả sơ kết, tổng kết, phong trào và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân giai đoạn 2010 - 2025 (có số liệu cụ thể).

3. Kết quả củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công quần chúng công đoàn cơ sở.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nữ công phù hợp với yêu cầu thực tiễn của phong trào và nhiệm vụ của công đoàn trong tình hình mới.

- Tổng số đầu mối CĐCS trực thuộc, tổng số Ban Nữ công, số tổ nữ công; chất lượng hoạt động.

4. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm

- Đánh giá chung về những kết quả đạt được.

- Hạn chế tồn tại, nguyên nhân.

- Bài học kinh nghiệm.

5. Kiến nghị, đề xuất (nếu có)

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Căn cứ tình hình chung, bài học kinh nghiệm đã rút ra qua việc tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ đề ra nhiệm vụ trọng tâm 5 năm tới tập trung vào các nội dung sau:

1. Nâng cao nhận thức về công tác phụ nữ và bình đẳng giới.

2. Công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của nữ CNVCLĐ.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ.

4. Xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ nữ, nâng cao chất lượng hoạt động Ban Nữ công công đoàn.

6. Nâng cao hiệu quả phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" (giải pháp thực hiện).
